

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS - ST

Ngày: 22 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trung Hiếu.

Thẩm phán: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tường.
2. Bà Phan Thị Trúc Mơ.
3. Ông Phạm Quang Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Mơ – Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông Trương Minh Kha – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm D (tên gọi khác: không), sinh năm 1965 tại tỉnh Tiền Giang.

Đăng ký HKTT: Số A T, Khu phố A, Phường F, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm P, sinh năm 1937 và bà Phan Thị B, sinh năm 1937; Vợ: Nguyễn Thị Tuyết T, sinh năm 1970. (đã ly hôn); Con Phạm V sinh năm 1990.

Đặc điểm nhân thân của bị cáo:

- Từ nhỏ sống với gia đình tại Số A T, Khu phố A, Phường F, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Ngày 07/01/1987 bị Công an thành phố M khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, ngày 07/02/1987 Công an thành phố M có Lệnh tha số 09/LT (không cần thiết giam giữ). Năm 2014, đến tạm trú, sinh sống tại ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang cho đến ngày phạm tội.

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Phạm D bị bắt tạm giam từ ngày 22/9/2022 theo lệnh bắt bị cáo để tạm giam số 24/LB-ĐTTH ngày 21/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Phan Anh D1 – Văn phòng luật sư Cao Minh T1 – thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt).

- *Bị hại:* **Trần Thiện T2**, sinh năm 1975 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:*

+ **Nguyễn Đức K**, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Nơi thường trú: ấp Đ, xã K, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Nơi ở hiện tại: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

+ **Nguyễn Thái B1**, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

+ **Lê Đức H**, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Nơi thường trú: Số H L, phường D, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Nơi ở hiện tại: ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm D và anh Trần Thiện T2, sinh năm 1975, cư trú ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang là anh em bạn dì ruột. Đầu năm 2022, Phạm D và anh T2 cùng làm bốc vác tại vừa rau củ quả B, địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (anh T2 là Tổ trưởng có nhiệm vụ liên lạc, phân công người bốc vác).

Khoảng 18 giờ ngày 29/7/2022, D điều khiển xe mô tô biển số XXB9-080.83 đến vừa rau củ B để làm việc. Lúc này, anh T2 đang nằm vờng ở khu vực giao nhận hàng (cuối kho). Theo D trình bày, D nghe những người làm bốc vác chung gồm Lê Đức H, sinh năm 1978, cư trú Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, Nguyễn Thái B1, sinh năm 1981, cư trú ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang và Nguyễn Đức K, sinh năm 1981, cư trú ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang nói lại là anh T2 không cho điện thoại kêu D đi làm. Lúc này, D nhớ lại việc anh T2 hay nhắc nhở D trong quá trình làm việc, nay lại nghe nói không cho người điện thoại kêu D đi làm, nên D bực tức, đi đến vị trí anh T2 đang nằm và nói “Chuyến này tao đập mày cho mày khỏi đi làm luôn”, nói xong, D xông vào dùng tay đánh vào mặt anh T2 01 cái, thì được K, H và B1 can ngăn, D không dừng lại, mà lấy 01 (một) thanh kim loại dài 1,90m, tiết diện hình vuông (4x4)cm, trên cây có 03 khoen bằng kim loại kích thước (4x2)cm, thân rỗng, cầm bằng 02 tay đánh từ trên xuống vào người bị hại T2 khoảng 04 cái nhưng không trúng. D tiếp tục đứng đối diện anh T2, 02 tay cầm thanh kim loại, giơ cao đánh mạnh xuống 01 cái trúng vùng đầu của anh T2, làm anh T2 té gục tại chỗ. Sau đó, D đến nơi anh T2 nằm,

dùng tay tát vào mặt anh T2 01 cái, rồi bỏ đi. Anh T2 được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện C và phục hồi chức năng TP Hồ Chí Minh, đến ngày 02/8/2022 xuất viện.

* Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 20 giờ 10 phút ngày 29/7/2022 ghi nhận:

Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là tại vựa rau củ quả B, tọa lạc Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Từ vách tường hướng Đông của kho lạnh số 2 đi về hướng Đông 6,92 m tại khu vực nền bê tông có một vùng vết màu nâu đỏ (ký hiệu X trong sơ đồ) , vùng vết màu đỏ này còn ướt và không liên tục, diện rộng của vùng vết màu đỏ này là 93x50 cm. Từ vùng vết màu nâu đỏ đi thẳng về hướng Đông 2,01 m là vị trí một thanh kim loại hình vuông trên nền bê tông (ký hiệu là A trong sơ đồ hiện trường), thanh kim loại hình vuông có chiều dài 1,90m, ở giữa thanh kim loại có buộc sợi dây màu trắng đỏ và đầu còn lại của sợi dây buộc vào cái võng màu xanh, kiểm tra thanh kim loại một đầu có dính vết màu đỏ (nghĩ là máu).

* Kết luận giám định pháp y về thương tích số 255/2022/TgT ngày 30/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương hình cung trán phải. Tổn thương ổ não dập não trán phải. Tụ máu dưới màng cứng phải, hiện còn hình ảnh tổn thương. Vỡ nền sọ (vỡ lún sọ trán, xoang trán phải).

* Kết luận: Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Trần Thiện T2 là 42% (Bốn mươi hai phần trăm), thương tích do vật tầy có cạnh gây nên.

* Kết luận giám định số 1025/KL-KTHS ngày 19/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang xác định không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép nội dung tập tin video gửi giám định tên “VIDEO_DOWNLOAD_1663902722421”

* Biên bản làm việc lúc 09 giờ ngày 26/9/2022 và biên bản làm việc lúc 10 giờ 15 phút ngày 08/12/2022, bị cáo Phạm D khẳng định người sử dụng thanh kim loại đánh anh Trần Thiện T2 trong đoạn video chính là bị cáo.

* Biên bản nhận dạng lúc 08 giờ ngày 08/12/2022, bị cáo Phạm D xác định đúng thanh kim loại dài 1,9m, tiết diện hình vuông 4x4cm, trên cây có 03 khoen bằng kim loại kích thước 4x2 cm, thân rồng (ký hiệu 01) là hung khí dùng đánh anh Trần Thiện T2.

* **Vật chứng:** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang đang tạm giữ

+ 01 (một) thanh kim loại dài 1,90m, tiết diện hình vuông (4x4)cm, trên cây có 03 khoen bằng kim loại kích thước (4x2)cm, thân rỗng.

+ 01 (một) đoạn video thời lượng 02 phút 39 giây (lưu vào đĩa DVD)

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSTG-P2 ngày 16 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Phạm D về tội “Giết người” theo qui định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trong phần tranh luận và luận tội nêu lại tóm tắt nội dung vụ án, nêu quan điểm và xác định bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nên đã đủ căn cứ quy kết bị cáo Phạm D về tội “Giết người” theo qui định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã lớn tuổi, có hoàn cảnh khó khăn hàng ngày phải đi bốc vác thuê, có nhân thân tốt. Bị cáo phạm tội do nóng giận bộc phát nhất thời, bị hại chỉ bị thương tích 42% và đến nay đã bình phục đi làm lại bình thường và có đơn bãi nại đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, đồng thời tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại. Viện kiểm sát đề nghị:

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm D từ 07 đến 08 năm tù.

- Đối với trách nhiệm dân sự: Do phía bị hại không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường nên không phải xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt là công cụ gây án.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Về cơ bản Luật sư thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên xét về nguyên nhân dẫn đến hành động của bị cáo là do tức giận bộc phát nhất thời, bị cáo không có mục đích tước đoạt mạng sống của bị hại và hành vi nêu trên chưa thật sự mang tính côn đồ. Ngoài ra, bị cáo còn có nhiều tình tiết giảm nhẹ khác như: có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, là lao động làm thuê có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, tích cực khắc phục hậu quả, được bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét, hành vi phạm tội của bị cáo và cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố, thì thấy rằng: Do tức giận việc anh Trần Thiện T2 không cho người điện thoại kêu Phạm D đi làm, nên vào khoảng 18 giờ ngày 29/7/2022, tại vườn rau củ B, địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, D lấy 01 (một) thanh kim loại dài 1,90m, tiết diện hình vuông (4x4)cm, trên cây có 03 khoen bằng kim loại kích thước (4x2)cm, thân rỗng, cầm bằng 02 tay đánh mạnh từ trên xuống người anh T2 khoảng 05 cái, trong đó cái thứ 5 trúng vùng đầu anh T2, gây thương tích tỷ lệ 42%. Hành vi của bị cáo mang tính chất côn đồ, đây là hành động coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, chỉ vì một duyên cớ nhỏ nhặt bị cáo đã dùng vũ lực, cụ thể là dùng thanh sắt là hung khí nguy hiểm đánh nhiều cái vào thân thể anh T2, trong đó có vùng đầu là nơi trọng yếu của cơ thể có thể dẫn đến chết người. Khi thực hiện hành vi bị cáo buộc phải thấy được hậu quả chết người có thể xảy ra. Anh T2 bị thương tích 42% là do được can ngăn và đưa đi cấp cứu kịp thời. Căn cứ vào quy định của pháp luật về hình sự, bị cáo Phạm D phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người” mang tính chất côn đồ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, bởi lẽ, bản thân bị cáo nhận thức được rằng sinh mạng của con người là vô giá, là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ thể nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, không đáng kể, bị cáo đã không kiềm chế bản thân, nóng giận bộc phát dùng hung khí nguy hiểm để đánh nhiều cái vào người bị hại trong đó có vùng đầu là nơi trọng yếu trên cơ thể. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Với tính chất nguy hiểm mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, được bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo còn có khả năng cải tạo được nên chỉ cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã bồi thường nhằm khắc phục hậu quả với số tiền là 5.000.000 đồng, bị hại không tiếp tục yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết,

[5]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Tiền Giang là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xét xử có xem xét .

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm D phạm tội “Giết người”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 50, 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm D 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh kim loại dài 1.9m, tiết diện hình vuông (4x4)cm, trên cây có 3 khoen bằng kim loại kích thước (4x2)cm, thân rỗng.

Lưu vào hồ sơ 01 đĩa DVD chứa đoạn video thời lượng 02 phút 39 giây .

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại được quyền làm đơn kháng cáo án sơ thẩm để yêu cầu Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CA tỉnh TG;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Trung Hiếu

